TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 509/2022/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 06 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 576/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Dương Thị N, sinh năm 1996**

Địa chỉ thường trú: Tổ 5, phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: **Anh Đoàn Tuấn L, sinh năm 1988**

Địa chỉ thường trú: Phòng 802, CT6A, tổ hợp Chung cư và Thương mại, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Các Điều 55, 57, 58; 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị N và anh Đoàn Tuấn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm vợ chồng: Chị Dương Thị N và anh Đoàn Tuấn L nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Đoàn Công A, sinh ngày 26/7/2014. Sau khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Chị Dương Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đoàn Công A, sinh ngày 26/7/2014 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Đoàn Tuấn L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Chị Dương Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước, sau khi trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Thái Nguyên theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000164 ngày 13/10/2022, chị N được hoàn trả số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
-VKSND TP.Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
-Các đương sự;
- UBND phường Tân Thành;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan